

## **Quyết định Giám đốc thẩm số 09/HĐTP- KT ngày 30/3/2005 về vụ án “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”**

Cập nhật: 29-08-2011 16:39:51

### **QUYẾT ĐỊNH GIÁM ĐỐC THẨM SỐ 09/HĐTP- KT NGÀY 30-3-2005 VỀ VỤ ÁN “TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HOÁ”**

#### **HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

...

Ngày 30 tháng 3 năm 2005, tại trụ sở Toà án nhân dân tối cao, mở phiên toà giám đốc thẩm xét xử vụ án kinh tế về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá giữa:

**Nguyên đơn:** Công ty xuất nhập khẩu ngũ cốc - Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (tên giao dịch quốc tế GRAINCO); có trụ sở tại: 21 Ngõ Thời Nhiệm, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại - dịch vụ Đạt Phát (gọi tắt là Công ty Đạt Phát); có trụ sở tại: 484 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

#### **NHẬN THẤY:**

Công ty Đạt Phát chào thầu (thư ngày 19-10-2001) bán cho GRAINCO một (01) tổ máy phát điện diesel hiệu MITSUBISHI - model MGS0450B, công suất 515KVA, đặc điểm kỹ thuật của máy phát điện là: “Hàng nhập nguyên chiếc, mới 100%, sản xuất tại Nhật Bản, có chứng thư xuất xứ và bảo hành...Phụ tùng chính hiệu có sẵn tại Việt Nam do trung tâm bảo hành, bảo trì của hãng cung cấp hoặc từ nhà phân phối chính tại Singapore...Vận hành bằng động cơ hiệu Mitsubishi Heavy Industries sản xuất tại Nhật chuyển động đồng trục với đầu phát điện loại không dùng chổi than hiệu Stamford (sản xuất tại Anh)..”

Hãng Mitsubishi xác nhận các điều kiện, điều khoản trong hồ sơ chào hàng.

Ngày 11-12-2001, GRAINCO và Công ty Đạt Phát ký kết hợp đồng mua bán máy phát điện số 11/12/01/HĐMB, trong đó có các nội dung chính sau:

- Bên B đồng ý bán và bên A đồng ý mua của bên B một máy phát điện hiệu Mitsubishi, model MGS0450B (bao gồm Tổ máy phát điện và bộ ATS có công suất tương đương linh kiện ngoại nhập được lắp tại Việt Nam theo thiết kế bản vẽ của nhà sản xuất). Thành tiền: 57.036 USD tương đương 858.391.800,00 VND.

- Quy cách, chất lượng hàng hoá:

Hàng mới 100%

Chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản:

+ Máy hiệu Mitsubishi - xuất xứ: Japan

+ Model MGS0450B...

+ Động cơ Mitsubishi - model: S6A3-PTA-S

+ Đầu phát: STAMFORD (UK)...

- Điều khoản giao nhận:

... Bên A sẽ thuê Công ty giám định (chi phí do bên A chịu) để giám định máy do bên B cung cấp. Nếu bên B giao hàng không đúng theo quy cách chất lượng quy định ở điểm 2 của hợp đồng này, bên A có quyền từ chối không nhận hàng và bên B phải bồi thường mọi thiệt hại chi phí phát sinh cho bên A.

- Chuyển giao công nghệ:

+ Bên B có trách nhiệm lắp đặt và hướng dẫn vận hành thành thạo cho kỹ thuật viên bên A.

+ Ngay sau khi bên B lắp đặt và thử tải xong, bên A và bên B tổ chức ký biên bản nghiệm thu...

- Điều khoản thanh toán:

Thanh toán được thực hiện làm 4 lần:

Lần 1: Thanh toán 10% (85.839.180, 00 VND) ngay sau ký hợp đồng.

Lần 2: Thanh toán 70% (600.874.260,00 VND) ngay sau khi có giấy báo hàng về đến cảng của Đại lý tàu biển tại Việt Nam cùng với bộ chứng từ tàu biển hợp lệ được phát hành bởi Mitsubishi Corporation (Bản phô tô ccopy có đóng dấu hợp lệ của Mitsubishi Corp. và được gửi bằng DHL cho bên B)...

Khi thực hiện hợp đồng: GRAINCO đã chuyển trước cho Công ty Đạt Phát tổng số tiền 686.713.440,00 đồng, cụ thể: ngày 24-12-2001 trả 85.839.180,00 đồng (10% tiền hàng) và ngày 27-02-2002 trả 600.874.260,00 đồng (70% tiền hàng).

Công ty Đạt Phát đã nhập máy phát điện (đơn vị uỷ thác nhập khẩu là Công ty in bao bì và XNK tổng hợp - PAPRIMEX) đúng hiệu Mitsubishi model MGS0450B. Bản chi tiết hàng hoá (Packing List) ngày 14-02-2002 của hãng Mitsubishi và giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ngày 27-02-2002 của Phòng Thương mại và công nghiệp SINGAPORE ghi "Made in SINGAPORE". Các thiết bị chính: Động cơ diesel hiệu Mitsubishi - model S6A3-PTA-S sản xuất tại Nhật Bản (C/O ngày 19-02-2002) và phần đầu phát hiệu STAMFORD sản xuất tại Anh (C/O ngày 08-02-2002) đúng như điều kiện của hợp đồng. Theo GRAINCO thì "khi Công ty Đạt Phát nói máy đã tới cảng thì chúng tôi cũng phát hiện máy có xuất xứ SINGAPORE và không đồng ý nhận thì Công ty Đạt Phát cũng đã hứa là sẽ điều chỉnh lại" và nhận chứng từ hàng "vì tin tưởng mà chúng tôi đã giao tiền nhưng không để ý kỹ".

Ngày 11-3-2002, Công ty Đạt Phát lắp đặt và chạy thử không tải máy phát điện tại nhà máy của GRAINCO. GRAINCO yêu cầu lắp đặt, kiểm tra tủ điện ATS để nghiệm thu máy.

Ngày 12-4-2002, GRAINCO sau khi nhận bộ chứng từ gốc và với kết quả giám định của Công ty cổ phần khử trùng - giám định Việt Nam (VFC) đã yêu cầu Công ty Đạt Phát nhận lại máy và trả tiền vì giao máy phát điện xuất xứ SINGAPORE, không đúng Điều 2 Hợp đồng (xuất xứ Nhật Bản).

Ngày 29-4-2002, Văn phòng đại diện hãng Mitsubishi tại Việt Nam xác nhận: "...Động cơ dẫn động của tổ máy phát điện này có xuất xứ từ Nhật bản được vận chuyển qua Singapore để dễ dàng cung cấp cho các nước trong khu vực trong đó có Việt Nam..." và "loại máy phát điện diesel MGS được lắp ráp tại Singapore từ năm 1994. Máy được quản lý chất lượng và kiểm tra nghiêm ngặt của nhà sản xuất" (Văn bản ngày 06-4-2004).

Ngày 31-5-2002 hai bên họp bàn giải quyết khiếu nại hợp đồng. Công ty Đạt Phát xác nhận "Thực hiện không đúng tinh thần hợp đồng và chào thầu cạnh tranh. Do vậy, khi đưa ra Toà án để giải quyết thì Công ty Đạt Phát sẽ thua kiện....đề nghị GRAINCO trình Bộ Nông nghiệp cho phép đấu thầu lại tổ máy phát điện nói trên có xuất xứ SINGAPORE để lấy giá chào thấp nhất để làm cơ sở giá chuẩn ưu tiên cho nhà cung cấp máy là Công ty Đạt Phát...."

Đề nghị của Công ty Đạt Phát không được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn chấp thuận. GRAINCO cho biết, ngày 19-6-2002, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn chỉ đạo GRAINCO "yêu cầu Công ty Đạt Phát thực hiện nghiêm túc các cam kết trong hồ sơ đấu thầu và hợp đồng mua bán đã ký về việc mua bán máy phát điện MITSUBISHI model MGS0450B có xuất xứ tại Nhật Bản với giá đã được duyệt 57.036 USD như quyết định kết quả

trúng thầu đã công bố”.

Ngày 27-01-2003, GRAINCO khởi kiện đến Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản án kinh tế sơ thẩm số 148/KTST ngày 26-9-2003, Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

- Công ty Đạt Phát phải nhận lại máy phát điện model MGS0450B đã giao theo hợp đồng số 11/12/01/HĐMB ngày 11-12-2001.
- Công ty Đạt Phát phải hoàn trả cho GRAINCO số tiền 686.713.440 đồng đã nhận từ việc thực hiện hợp đồng và bồi thường thiệt hại 77.429.325 đồng tiền lãi; chi phí giám định 2.500.000 đồng. Tổng cộng 766.642.765 đồng.
- Bác yêu cầu của Công ty Đạt Phát đòi GRAINCO thanh toán tiền mua máy còn nợ 171.678.360 đồng.

Bản án còn có quyết định án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 30-9-2003, Công ty Đạt Phát có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm.

Trước khi xét xử phúc thẩm, Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã trưng cầu giám định máy và theo kết luận thẩm định kỹ thuật của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 thì: “Tổ máy phát điện MiTsubishi, model MGS0450B N<sup>0</sup>P1526, được kiểm tra có xuất xứ: SINGAPORE. Toà án cấp phúc thẩm còn yêu cầu Trung tâm thông tin và thẩm định giá Miền Nam thẩm định giá thị trường loại máy phát điện này và trung tâm đã kết luận: “Thời điểm tháng 3/2004 giá CIF tại cảng thành phố Hồ Chí Minh là 40.000 USD”.

Tại bản kinh tế phúc thẩm số 107/PTKT ngày 09-4-2004, Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

- Buộc GRAINCO phải nhận máy phát điện hiệu MITSUBISHI model MGS0450B đang đặt tại nhà máy đồ hộp hoa quả xuất khẩu ấp Suối Chồn, Long Khánh, tỉnh Đồng Nai và phải thanh toán tiếp số tiền máy còn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đạt Phát là 134.534.960 đồng.

Bản án còn tuyên về án phí.

Ngày 07-7-2004 GRAINCO yêu cầu xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án phúc thẩm nói trên, với lý do là việc cho lắp đặt thử tải máy cũng như thanh toán trước tiền hàng không làm miễn trách nhiệm của Công ty Đạt Phát theo các Điều 2, và 3 của hợp đồng; Công ty Đạt Phát giao hàng không đúng xuất xứ nên Công ty Đạt Phát phải nhận lại máy và việc Toà án cấp phúc thẩm áp giá thẩm định là không có cơ sở.

Tại Quyết định kháng nghị số 01/KN-AKT ngày 04-01-2005 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhận định:

- Công ty Đạt Phát giao máy không đúng xuất xứ và thừa nhận có lỗi thực hiện không đúng hợp đồng giao kết. Bộ chủ quản (Bộ NN&PTNT) của GRAINCO cũng không chấp nhận việc thay đổi xuất xứ máy theo kết quả đấu thầu. Toà án cấp phúc thẩm quyết định GRAINCO được trả lại máy và buộc Công ty Đạt Phát trả tiền là có cơ sở.

- Toà án cấp phúc thẩm nhận định như: Máy phát điện đã lắp đặt không còn mới 100%, do hàng đặt nên không thể bán cho người khác, GRAINCO cũng có lỗi trong việc kiểm định chất lượng trước khi lắp đặt máy và trị giá máy phát điện cùng các chi phí khác tại thời điểm hiện nay là 54.568 USD để quyết định xử án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của Công ty Đạt Phát là không có căn cứ pháp luật.

Từ những nhận định trên đây, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định kháng nghị bản án kinh tế phúc thẩm số 107/KTPT ngày 09-4-2004 của Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm theo hướng huỷ bản án kinh tế phúc thẩm nêu trên, giữ nguyên quyết định của bản án kinh tế sơ thẩm số 148/KTST ngày 26-9-2003 của Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

### **XÉT THẤY:**

Theo các chứng từ xuất nhập khẩu máy phát điện (hiệu Mitsubishi - model MGS0450B) như: Giấy chứng nhận xuất xứ hàng (C/O), Packing List...và kết luận giám định thì máy phát điện có xuất xứ từ Singapore. Và theo Điều 3 Hợp đồng mua bán (số 11/12/01/HĐMB ngày 11-12-2001) thì GRAINCO, bên mua có quyền từ chối nhận máy phát điện vì xuất xứ của máy không đúng với thoả thuận tại Hợp đồng (Điều 2 của Hợp đồng quy định - xuất xứ Nhật Bản). Tuy nhiên, ngay từ khi nhận bộ chứng từ vận tải trong đó có ghi mã xuất xứ Singapore, GRAINCO vẫn thanh toán 70% giá trị hàng cho người bán hàng là Công ty Đạt Phát. Đồng thời GRAINCO đã nhận máy và được chuyển giao lắp đặt ngày 11-3-2002 với cam kết sẽ nghiệm thu máy sau khi lắp ráp, kiểm tra tủ điện ATS 800. Máy phát điện cũng đã được xác nhận thông số kỹ thuật phù hợp với hợp đồng mua bán. Như vậy, GRAINCO đã không từ chối việc Công ty Đạt Phát chuyển giao và lắp đặt máy phát điện, mặc dù cũng biết là xuất xứ của máy không đúng theo thoả thuận tại hợp đồng.

Theo Điều 31 Pháp lệnh hợp đồng kinh tế có quy định: Khi sản phẩm hàng hoá không đúng chất lượng...đã thoả thuận trong hợp đồng kinh tế thì bên bị vi phạm có quyền không nhận, nếu nhận bên bị vi phạm có quyền yêu cầu giảm giá..." Việc Toà án cấp phúc thẩm tuyên buộc GRAINCO nhận máy và Công ty Đạt Phát giảm giá máy phát điện là phù hợp pháp luật, phù hợp với hướng dẫn áp dụng pháp luật tại Nghị quyết 04/2003/NQ-HĐTP ngày 27-5-2003 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao và các tình tiết khách quan của vụ án.

Bởi các lẽ trên, căn cứ vào khoản 2 Điều 291, khoản 1 Điều 297 Bộ luật tố tụng dân sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Không chấp nhận kháng nghị số 01/KN-AKT ngày 04-1-2005 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Giữ nguyên bản án kinh tế phúc thẩm số 107/PTKT ngày 09-4-2004 của Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

---

#### ***- Lí do không chấp nhận kháng nghị:***

Quyết định của Toà án cấp phúc thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 31 Pháp lệnh hợp đồng kinh tế, Nghị quyết số 04/2003/NQ-HĐTP ngày 27-5-2003 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao và các tình tiết khách quan của vụ án.